TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 182/2024/QĐST-HNGĐ *Chiêm Hóa, ngày 19 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 157/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phùng Tứ N, sinh năm 1985.

- Bị đơn: Chị Vi Thị L, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn NL, xã VQ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phùng Tứ N và chị Vi Thị L (*Giấy chứng nhận kết hôn số: 80; Quyển số: 01, ngày 19/12/2008 tại Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Phùng Tứ N và chị Vi Thị L có hai con chung là cháu Phùng Hạo V, sinh ngày 07/4/2010 và cháu Phùng Thị Huyền T, sinh ngày 12/9/2013. Anh Phùng Tứ N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Hạo V và cháu Phùng Thị Huyền T. Chị Vi Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung*: Anh Phùng Tứ N và chị Vi Thị L tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh Phùng Tứ N và chị Vi Thị L đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Phùng Tứ N phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001375019 ngày 19/6/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000530 ngày 20/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Anh Phùng Tứ N đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Vi Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã VQ (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh